DỮ KIỆN LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI MẸ RUỘT

TÊN HỌ CỦA ĐỨA TRẺ:	SỐ HỒ SƠ:
TÊN NHÂN VIÊN PHỤ TRÁCH HỒ SƠ:	TÊN CƠ QUAN:

HƯỚNG DẪN CÁCH ĐIỀN MẪU NÀY:

- Viết rõ ràng theo lối chữ in – dùng bút mực.
- Điền đầy đủ tất cả các khoản. Nếu quý vị không biết câu trả lời cho một khản nào đó, xin ghi là "không biết".
- Mẫu AD 67 này được chia làm hai phân đoạn riêng biệt. Phân đoạn I bao gồm dữ kiện "để nhận biết lý lịch" và sẽ được giữ kín. Không một dữ kiện nào về lý lịch này sẽ được tiết lộ cho đứa trẻ quý vị cho làm con nuôi hoặc với những người cha mẹ nuôi của đứa trẻ biết trừ khi có sự cho phép bằng văn bản của quý vị chúng tôi mới được quyền tiết lộ các dữ kiện đó. Phân đoạn II bao gồm các dữ kiện "không để nhận biết lý lịch". Luật về việc cho nhận con nuôi của tiểu bang California quy định rằng một bản của phân đoạn II bao gồm dữ kiện về các mặt y khoa, tâm lý và xã hội phải được trao cho những người cha mẹ nuôi trước khi việc cho nhận con nuôi hoàn tất và thể theo yêu cầu bằng văn bản của người con nuôi khi đứa trẻ này đủ 18 tuổi.

PHÂN ĐOẠN I – DỮ KIỆN ĐỂ NHẬN BIẾT LÝ LỊCH NGƯỜI MẸ RUỘT

A. TÊN HỌ / ĐỊA CHỈ:

TÊN HỌ CỦA NGƯỜI MẸ RUỘT (TÊN, TÊN LÓT, HỌ)	TÊN KHI CHƯA LẬP GIA ĐÌNH	CÁC TÊN HỌ KHÁC ĐÃ DÙNG

SỐ AN SINH XÃ HỘI	SỐ BẰNG LÁI XE	NGÀY SINH (THÁNG, NGÀY, NĂM)	NƠI SINH (THÀNH PHỐ, TIỂU BANG, QUỐC GIA)

ĐỊA CHỈ HIỆN TẠI (SỐ NHÀ/TÊN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ, TIỂU BANG, SỐ KHU VỰC BƯU ĐIỆN)	SỐ ĐIỆN THOẠI ( )
ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC THƯ TÍN THƯỜNG XUYÊN (SỐ NHÀ/TÊN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ, TIỂU BANG, SỐ KHU VỰC BƯU ĐIỆN) *	SỐ ĐIỆN THOẠI CỐ ĐỊNH ( )

NHỮNG HẠN CHẾ CỦA VIỆC DÙNG ĐỊA CHỈ THƯ TÍN THƯỜNG XUYÊN, NẾU CÓ

B. CHA MẸ CỦA NGƯỜI MẸ RUỘT - (Những người cha mẹ đã nuôi dưỡng quý vị)

TÊN HỌ NGƯỜI MẸ CỦA NGƯỜI MẸ RUỘT (TÊN, TÊN LÓT, HỌ)	TÊN HỌ NGƯỜI CHA CỦA NGƯỜI MẸ RUỘT (TÊN , TÊN LÓT, HỌ)
ĐỊA CHỈ (SỐ NHÀ) TÊN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ,	ĐỊA CHỈ (SỐ NHÀ) TÊN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ,
TIỂU BANG SỐ KHU VỰC BƯU ĐIỆN	TIỂU BANG SỐ KHU VỰC BƯU ĐIỆN
NGƯỜI MẸ CỦA QUÝ VỊ CÓ HAY BIẾT GÌ VỀ VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI NÀY HAY KHÔNG? ☐ CÓ ☐KHÔNG ☐KHÔNG RÕ	NGƯỜI CHA CỦA QUÝ VỊ CÓ HAY BIẾT GÌ VỀ VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI NÀY HAY KHÔNG? ☐ CÓ ☐KHÔNG ☐KHÔNG RÕ
NẾU SAU NÀY CHÚNG TÔI MUỐN TÌM KIẾM QUÝ VỊ, CHÚNG TÔI CÓ THỂ NHỜ NGƯỜI MẸ CỦA QUÝ VỊ GIÚP ĐƯỢC KHÔNG? ☐ CÓ ☐KHÔNG	NẾU SAU NÀY CHÚNG TÔI MUỐN TÌM KIẾM QUÝ VỊ, CHÚNG TÔI CÓ THỂ NHỜ NGƯỜI CHA CỦA QUÝ VỊ GIÚP ĐƯỢC KHÔNG? ☐ CÓ ☐KHÔNG

C. PHỤ HỆ CỦA ĐỨA TRẺ:

TÊN HỌ NGƯỜI CHA RUỘT CỦA ĐỨA TRẺ (TÊN, TÊN LÓT, HỌ)	SỐ ĐIỆN THOẠI THƯỜNG XUYÊN ( ) SỐ Đ.T.
ĐỊA CHỈ CUỐI CÙNG BIẾT ĐƯỢC (SỐ NHÀ/TÊN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ, TIỂU BANG, QUỐC GIA NẾU Ở NGOÀI MƯỚC MỸ)	

D. QUÁ TRÌNH VỀ HÔN NHÂN:

1. Quý vị hiện có kết hôn không? ☐ CÓ ☐KHÔNG Nếu Có, ghi tên họ người chồng của quý vị _____ (TÊN, TÊN LÓT, HỌ)

   Địa chỉ của họ là gì? _____

GIẤY HÔN THÚ HIỆN THỜI LƯU GIỮ TẠI (THÀNH PHỐ, HẠT, TIỂU BANG)

NƠI KẾT HÔN (THÀNH PHỐ, HẠT, TIỂU BANG)	NGÀY KẾT HÔN (THÁNG, NGÀY, NĂM)

* GHI CHÚ: Điều quan trọng là quý vị cần phải thông báo cho California Department of Social Servies (Nha Xã Hội Tiểu Bang) biết bất kỳ sự thay đổi nào về địa chỉ liên lạc thư tín thường xuyên của quý vị.

2. Quý vị đã có những lần kết hôn khác hay không? ☐ CÓ ☐KHÔNG Nếu Có, xin trả lời khoản sau đây:

TÊN HỌ CỦA NGƯỜI PHỐI NGẪU TRƯỚC	GIẤY HÔN THÚ ĐÃ CẤP Ở NƠI NÀO	NGÀY VÀ NƠI ĐÃ KẾT HÔN	NGÀY VÀ NƠI ĐÃ LY DỊ	NẾU NGƯỜI PHỐI NGẪU NÀY ĐÃ QUA ĐỜI CHO BIẾT NGÀY VÀ NƠI CHẾT	SỐ CON ĐÃ SINH RA TRONG LẦN KẾT HÔN NÀY
1.					
2.					
3.					

E. CÁC NGƯỜI CON KHÁC:

Ngoài đứa trẻ sẽ đem cho làm con nuôi này, quý vị có những người con nào khác không?..... ☐ CÓ ☐KHÔNG

Nếu Có, điền khoản sau đây:

TÊN HỌ CỦA ĐỨA TRẺ	PHÁI TÍNH		ĐÁNH DẤU (√) NẾU CÓ LIÊN HỆ RUỘT THỊT VỚI ĐỨA TRẺ ĐEM CHO LÀM CON NUÔI		NGÀY SINH CỦA ĐỨA TRẺ	NGƯỜI NÀO HIỆN ĐANG NUÔI DƯỠNG ĐỨA TRẺ NÀY? *(Ghi rõ sự liên hệ của người nuôi dưỡng với đứa trẻ)*
	NAM	NỮ	CÙNG CHA MẸ	KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ		
1.						
2.						
3.						
4.						

F. TỔ TIÊN GỐC THỔ DÂN HOA KỲ (NGƯỜI DA ĐỎ):

Có người nào trong gia đình quý vị thuộc bên ngoại hay bên nội có tổ tiên gốc thổ dân Hoa Kỳ (da đỏ) không?..... ☐ CÓ ☐ KHÔNG

Nếu Có, xin điền mẫu "JV-135/ADOPT-226" kèm theo.

Nếu Có, (các) bộ lạc gì _____. Địa điểm (các) bộ lạc này ở đâu _____. ☐ CÓ ☐ KHÔNG

Quý vị hay cha/mẹ của quý vị hiện có đăng ký với bộ lạc này không hoặc có tổ tiên nào khác đã từng đăng ký với bộ lạc này không?

Nếu Có, (các) số ghi danh của quý vị hay của họ là gì _____.

Quý vị, cha/mẹ của quý vị, ông bà hoặc tổ tiên nào khác đã từng có giấy chứng nhận về mức độ huyết thống da đỏ (CDIB) không? ☐ CÓ ☐ KHÔNG

Nếu Có, xin đính kèm một bản sao của giấy chứng nhận CDIB vào bản câu hỏi này.

G. SỰ THAM VẤN VỀ TÂM LÝ

Đã có khi nào quý vị đến gặp một nhà tâm lý học, chuyên gia về tâm thần học, cán sự xã hội, nhà điều trị về bệnh tâm thần hay nhà điều trị về cung cách ứng xử về bất cứ những vấn đề nào về tình cảm hoặc tâm lý hay thái độ mà quý vị có thể đã có hay không? ☐ CÓ ☐ KHÔNG

Nếu Có, điền các khoản sau đây:

(NHỮNG) NGÀY VÀ CÁC LÝ DO ĐIỀU TRỊ:

TÊN BÁC SĨ CHUYÊN KHOA VÀ/HOẶC CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ: | ĐỊA ĐIỂM:

LÝ DO CỦA SỰ NGƯNG ĐIỀU TRỊ NẾU KHÔNG CÒN TIẾP TỤC NỮA

H. NHỮNG CÂU HỎI VỀ VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI: (***chỉ riêng cho trường hợp tự tìm người nhận nuôi con nuôi)***

1. Có phải quý vị được đại diện bởi một luật sư riêng của quý vị trong việc cho con làm con nuôi này không?..... ☐ CÓ ☐ KHÔNG
2. Có phải luật sư của quý vị cũng là luật sự của những người cha mẹ nhận con nuôi không?..... ☐ CÓ ☐ KHÔNG ☐ KHÔNG RÕ
3. Các chi phí về thai nghén, săn sóc tiền sản, và chi phí khi sinh đã được thanh toán bằng cách nào? _____
4. Những người cha mẹ nhận con nuôi đã có trả chi phí nào về đời sống của quý vị không?..... ☐ CÓ ☐ KHÔNG
   Đã trả bao nhiêu?.....
5. Luật về cho nhận con nuôi của tiểu bang California quy định rằng những người cha mẹ ruột nào đem cho một đứa con làm con nuôi đều phải trực tiếp biết các dữ kiện sau đây liên quan đến những người có triển vọng sẽ nhận đứa trẻ làm con nuôi: tên họ hợp lệ của họ; tuổi; tôn giáo; chủng tộc hay sắc dân; thời gian của lần hôn nhân hiện nay và số lần đã kết hôn trước đó; việc làm; có các con em hay những người thành niên khác sống chung trong nhà của họ không; có các con em khác hiện không ở chung trong nhà nhưng họ có nghĩa vụ phải cấp dưỡng không và họ có khi nào không chu toàn các nghĩa vụ này không; có bất kỳ điều kiện nào về sức khỏe có thể làm giảm bớt tuổi thọ, hoặc hạn chế các sinh hoạt thường nhật của họ không; có bất kỳ sự kết án vì phạm tội nào không ngoại trừ khinh tội về vi phạm luật giao thông; có con em nào đã bị tách mang đi khỏi sự chăm nuôi của họ vì nguyên nhân hành hạ ngược đãi hay bỏ bê không; và khu vực tổng quát về nơi cư trú của họ, hoặc nếu yêu cầu, địa chỉ của họ.
6. Quý vị có biết được ít nhất là các dự kiện này về những người cha mẹ nhận con nuôi không?..... ☐ CÓ ☐ KHÔNG
7. Quý vị muốn có hoặc cần biết thêm dữ kiện gì liên quan về những cha mẹ nhận con nuôi này không? _____
8. Quý vị đã gặp những người cha mẹ nhận con nuôi này chưa?..... ☐ CÓ ☐ KHÔNG
9. Nếu Có, sự quen biết giữa quý vị và họ ở mức độ nào?_____

CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI MẸ RUỘT NGÀY HOÀN TẤT MẪU NÀY

Các dữ kiện trên đây được cung cấp bởi: (*Đánh dấu vào ô tương ứng)*

☐ Người mẹ ruột ☐ Người cha ruột ☐ Người khác (*giải thích)*_____

TÊN HỌ ĐỨA TRẺ:	SỐ HỒ SƠ:
TÊN NHÂN VIÊN PHỤ TRÁCH HỒ SƠ:	TÊN CƠ QUAN:

PHẦN ĐOẠN II – DỮ KIỆN KHÔNG ĐỂ NHẬN BIẾT VỀ LÝ LỊCH CỦA NGƯỜI MẸ RUỘT

Dữ kiện này sẽ được trao cho những người cha mẹ nhận con nuôi và có thể sẽ được trao cho đứa con của quý vị. Xin trả lời thật đầy đủ tất cả các câu hỏi.

PHẦN I – CÁC ĐẶC ĐIỂM VỀ NGƯỜI MẸ VÀO LÚC SINH ĐỨA CON ĐƯỢC CHO LÀM CON NUÔI

A. DỮ KIỆN TỔNG QUÁT VÀ SỰ MÔ TẢ VỀ THỂ LỰC:

CHIỀU CAO	SỨC NẶNG THÔNG THƯỜNG	MÀU MẮT	MÀU DA	MÀU TÓC TỰ NHIÊN	CẤU TẠO TỰ NHIÊN CỦA TÓC (ĐÁNH DẤU TẤT CẢ CÁC Ô TƯƠNG ỨNG)
					☐ MỊN ☐ TRUNG BÌNH ☐ TO SỢI ☐ THẲNG ☐ DỢN SÓNG ☐ QUĂN ☐ SÓI (HÓI)

NGÀY SINH (CHỈ GHI NĂM	NƠI SINH (CHỈ GHI TIỂU BANG)	LOẠI MÁU	NHÂN TỐ "Rh"	CẤU TẠO THỂ LỰC	QUÝ VỊ THUẬN TAY PHẢI? ☐ QUÝ VỊ THUẬN TAY TRÁI? ☐
				☐ NHỎ XƯƠNG ☐ XƯƠNG TRUNG BÌNH ☐ TO XƯƠNG	

Chủng tộc / nhóm sắc tộc:

☐ Da trắng ☐ Châu Mỹ Latinh ☐ Phi Luật Tân ☐ Da đen ☐ Á Châu hay Quần Đảo Thái Bình Dương

☐ Thổ dân Hoa Kỳ hay Alaska ☐ Chủng tộc / sắc tộc khác *(ghi rõ)*_____

Nếu là thổ dân Hoa Kỳ hay Alaska, xin ghi rõ tên bộ lạc và mức độ huyết thống thổ dân (nếu biết) _____

GHI RÕ NGUỒN GỐC, QUỐC TỊCH (THÍ DỤ: ÁI NHĨ LAN, PHÁP, ĐỨC, TRUNG HOA, MỄ TÂY CƠ, NIGERIAN)

B. HỌC VẤN

LỚP CUỐI ĐÃ HỌC XONG	HIỆN ĐANG ĐI HỌC? ☐ CÓ ☐ KHÔNG	ĐIỂM THỨC HẠNG THÔNG THƯỜNG Ở TRƯỜNG	CÁC MÔN ĐƯỢC HUẤN LUYỆN ĐÀO TẠO KHÁC

HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

CÁC MÔN MUỐN HỌC

C. NGHỀ NGHIỆP:

NGHỀ NGHIỆP HIỆN TẠI	ĐÃ LÀM ĐƯỢC BAO	NGHỀ NGHIỆP THƯỜNG LÀM	

MỤC TIÊU VỀ NGHỀ NGHIỆP CỦA QUÝ VỊ LÀ GÌ? (THÍ DỤ: TRỞ THÀNH NHÀ GIÁO, THỢ HÀN, BÁN HÀNG)

D. CÁ TÍNH

MÔ TẢ CÁ TÍNH CỦA QUÝ VỊ VỀ CÁC PHƯƠNG DIỆN CƯ XỬ THÔNG THƯỜNG, THÁI ĐỘ, TÂM TRẠNG, CÁC SINH HOẠT THƯỜNG THAM GIA, LOẠI NGƯỜI QUÝ VỊ THÍCH GIAO DỊ, V..V…

MÔ TẢ CÁC NĂNG KHIẾU, THÚ TIÊU KHIỂN VÀ MỤC ĐÍCH VỀ ĐỜI SỐNG

MÔ TẢ VỀ QUÝ VỊ KHI CÒN LÀ MỘT ĐỨA TRẺ

E. NHỮNG CÂU HỎI VỀ VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI:

Về tôn giáo

Quý vị theo tôn giáo nào? _____

QUÝ VỊ CÓ MUỐN ĐỨA CON NÀY CỦA QUÝ VỊ ĐƯỢC NUÔI DƯỠNG THEO TÍN NGƯỠNG CỦA NHỮNG NGƯỜI CHA MẸ NHẬN CON NUÔI NẾU TÔN GIÁO CỦA HỌ KHÁC VỚI TÔN GIÁO CỦA QUÝ VỊ KHÔNG? ☐ CÓ ☐ KHÔNG

NẾU KHÔNG, QUÝ VỊ MUỐN ĐỨA CON NÀY CỦA QUÝ VỊ ĐƯỢC NUÔI DƯỠNG THEO TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO NÀO? _____

VÌ SAO QUÝ VỊ ĐEM CHO ĐỨA CON NÀY LÀM CON NUÔI (XIN TRẢ LỜI HẾT SỨC CẶN KẼ. ĐÂY LÀ CÂU HỎI MÀ CÁC CON NUÔI KHI THÀNH NIÊN THƯỜNG HAY HỎI CÁC CƠ SỞ PHỤ TRÁCH VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI NHẤT.)

NẾU ĐỨA CON NÀY CỦA QUÝ VỊ KHÔNG ĐƯỢC CHO LÀM CON NUÔI VÀO LÚC MỚI SINH, KÊ KHAI DỮ KIỆN VỀ VIỆC SĂN SÓC, SỨC KHOẺ VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA ĐỨA TRẺ TRƯỚC KHI CHO LÀM CON NUÔI.

QUÝ VỊ NGHĨ NHƯ THẾ NÀO VỀ VIỆC ĐỨA CON ĐƯỢC CHO LÀM CON NUÔI NÀY SẼ LIÊN LẠC VỚI QUÝ VỊ KHI ĐẾN TUỔI THÀNH NIÊN?

F. **QUÁ TRÌNH NGƯỜI MẸ RUỘT KINH NGUYỆT VÀ QUÁ TRÌNH THAI NGHÉN ĐỨA TRẺ NÀY:**

1. QUÁ TRÌNH KINH NGUYỆT	QUÝ VỊ ĐƯỢC BAO NHIÊU TUỔI KHI KHỞI SỰ CÓ KINH NGUYỆT?	THỜI GIAN CÓ KINH THƯỜNG LÀ BAO LÂU?	KINH NGUYỆT CÓ ĐỀU KHÔNG? □ CÓ □ KHÔNG	SỐ NGÀY CỦA CHU KỲ
QUÝ VỊ CÓ TRỞ NGẠI GÌ VỀ KINH NGUYỆT KHÔNG? □ CÓ □ KHÔNG □ NẾU CÓ, GIẢI THÍCH			CÓ PHẢI QUÝ VỊ LÀ CON CỦA MỘT NGƯỜI MẸ CÓ DÙNG KÍCH THÍCH TỐ NỮ KHÔNG? □ CÓ □ KHÔNG □ KHÔNG RÕ	
2. QUÁ TRÌNH LẦN THAI NGHÉN NÀY	TÊN HỌ VÀ ĐỊA CHỈ BÁC SĨ SẢN KHOA NGƯỜI ĐÃ CUNG CẤP SỰ SĂN SÓC TIỀN SẢN CHO QUÝ VỊ TÊN BÁC SĨ SẢN KHOA SỐ NHÀ TÊN ĐƯỜNG THÀNH PHỐ TIỂU BANG SỐ KHU VỰ BƯU ĐIỆN			
SỰ SĂN SÓC TIỀN SẢN BẮT ĐẦU TỪ KHI NÀO?	QUÝ VỊ ĐƯỢC BAO NHIÊU TUỔI KHI KHỞI SỰ CÓ THAI?	SỐ TUẦN LỄ MANG THAI LẦN NÀY	SỐ CON SINH LẦN NÀY □ SINH MỘT □ SINH NHIỀU HƠN MỘT □ SỐ CON NẾU NHIỀU HƠN MỘT	
CÓ BIẾN CHỨNG NÀO TRONG LẦN MANG THAI NÀY KHÔNG? □ CÓ □ KHÔNG □ NẾU CÓ, GIẢI THÍCH				QUÝ VỊ CÓ SINH NGƯỜI CON NÀO KHÁC KHÔNG □ CÓ □ KHÔNG □ NẾU CÓ, MẤY NGƯỜI CON
3. BỆNH TRẠNG TRONG LẦN THAI NGHÉN NÀY	BỆNH TRUYỀN NHIỄM QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC BỆNH SỞI "GERMAN"…… □ CÓ □ KHÔNG □ MỤN GIỘP □ BỆNH LẬU □ BỆNH GIANG MAI □ VI KHUẨN (THÍ DỤ: CÚM)…….. □ CÓ □ KHÔNG NHIỄM TRÙNG ……□ CÓ □ KHÔNG □ "CHLAMYDIA" □ MỤC CÓC Ở BỘ PHẬN SINH DỤC □ TAI NẠN……..□ CÓ □ KHÔNG			
NẾU TRẢ LỜI CÓ CHO MỘT ĐIỀU NÀO TRÊN ĐÂY, GHI RÕ (CÁC) BỆNH TRẠNG, (CÁC) NGÀY VÀ HÌNH THỨC CHỮA TRỊ				

4. DƯỢC PHẨM / MA TÚY SỬ DỤNG TRONG THỜI GIAN, VÀ TRONG VÒNG MỘT NĂM TRƯỚC LẦN MANG THAI NÀY:

a. <u>Các thứ thuốc theo toa:</u> (ghi tên thuốc)	**SỬ DỤNG TRONG LẦN MANG THAI NÀY**		**SỬ DỤNG TRONG VÒNG MỘT NĂM TRƯỚC KHI MANG THAI**		**KHI NÀO?**	**BAO LÂU DÙNG MỘT LẦN?**	**LIỀU LƯỢNG**
	(đánh dấu √theo cột thích ứng)						
	CÓ	**KHÔNG**	**CÓ**	**KHÔNG**			
1.							
2.							
3.							
4.							
<u>b. các thứ thuốc không cần kê toa kể cả aspirin, thuốc nhỏ mũi, v..v…</u>							
1.							
2.							
3.							
4.							
<u>c. rượu và các vật / chất khác:</u>							
1. rượu (rượu vang, bia, v..v..)							
2. amphetamines (chất kích thích)							
3. barbiturates (làm giảm hoạt động thần kinh hay cơ thể)							
4. thuốc hút							
5. cocaine (chất gây mê dùng làm chất ma túy)							
6. crack (dạng đậm đặc của cocaine)							
7. bạch phiến (chất gây mê dùng để giảm đau hoặc do người nghiện ma túy dùng)							
8. LSD (chất ma túy gây ảo giác)							
9. PCP (chất ma túy gây ảo giác)							
10. cần sa							
11. thứ khác (ghi rõ) ……							

Quý vị đã từng có khi nào dùng ma túy theo cách tiêm (chích) không? □ CÓ □ KHÔNG

G. QUÁ TRÌNH SỨC KHOẺ CÁ NHÂN:

MÔ TẢ VỀ SỨC KHOẺ TỔNG QUÁT CỦA QUÝ VỊ

KHI CÒN TRẺ THƠ QUÝ VỊ ĐÃ BỊ CÁC CHỨNG BỆNH GÌ?

BỆNH SỞI: ☐ BỆNH SỞI (3 NGÀY) ☐ BỆNH SỞI (2 TUẦN) ☐ BỆNH QUAI BỊ ☐ BỆNH THUỶ ĐẬU ☐ DỊ ỨNG DO PHẤN HOA ☐ BỆNH BAN ĐÀO ☐ BỆNH SUYỄN ☐ BỆNH NHIỄM TRÙNG LỖ TAI ☐ BỆNH VIÊM NÃO ☐ BỆNH VIÊM MÀNG NÃO ☐ SỐT THẤP KHỚP TAI ☐ BỆNH TIẾNG THỔI TIM ☐ BỆNH TINH HỒNG NHIỆT ☐ BỆNH SỐT THẤP KHỚP ☐ NHIỄM TRÙNG ĐƯỜNG TIỂU/BÀNG QUANG ☐ BỆNHKHÁC (ghi rõ)

CÓ QUA CUỘC GIẢI PHẪU QUAN TRỌNG NÀO KHÔNG?

☐ CÓ ☐ KHÔNG NẾU CÓ, GIẢI PHẪU VÌ TÌNH TRẠNG GÌ/VÀ VÀO KHI NÀO?

CÓ PHẢI QUÝ VỊ LÀ MỘT

☐ TRẺ SINH ĐÔI ☐ TRẺ SINH BA ☐ NHIỀU HƠN SINH BA

CÓ PHẢI QUÝ VỊ LÀ MỘT NGƯỜI TRONG CẶP SONG SINH

☐ GIỐNG HỆT NHAU ☐ KHÔNG GIỐNG NHAU

H. QUÁ TRÌNH VỀ GIA ĐÌNH:

CÓ PHẢI QUÝ VỊ HAY THÂN NHÂN TRỰC HỆ NÀO TRONG GIA ĐÌNH QUÝ VỊ LÀ CON NUÔI KHÔNG?

☐ CÓ ☐ KHÔNG NẾU CÓ, XIN CHO BIẾT ĐÓ LÀ NGƯỜI NÀO

	NGƯỜI CHA RUỘT CỦA QUÝ VỊ		NGƯỜI MẸ RUỘT CỦA QUÝ VỊ	
Tuổi hiện nay				
Nếu chết, tuổi khi chết				
Nguyên nhân chết.....				
Chiều cao và sức nặng.....	CHIỀU CAO	SỨC NẶNG	CHIỀU CAO	SỨC NẶNG
Màu tóc và cấu tạo của tóc.....				
Màu mắt				
Màu da				
Thuận tay trái hay tay phải				
Các đặc điểm đáng chú ý				
Trình độ học vấn.....				
Nghề nghiệp				
Chủng tộc/nhóm sắc tộc.....	☐ Da trắng ☐ Mỹ La Tinh ☐ Da đen ☐ Phi Luật Tân ☐ Á châu hay quần đảo Thái Bình Dương ☐ Chủng tộc khác (Ghi rõ) ☐ Thổ dân Hoa Kỳ hay Alaska		☐ Da trắng ☐ Mỹ La Tinh ☐ Da đen ☐ Phi Luật Tân ☐ Á châu hay quần đảo Thái Bình Dương ☐ Chủng tộc khác (Ghi rõ) ☐ Thổ dân Hoa Kỳ hay Alaska	
Quốc tịch				
Tôn giáo				
Người cha/mẹ này có biết việc quý vị mang thai đứa trẻ này không?...	☐ **CÓ** ☐ **KHÔNG**		☐ **CÓ** ☐ **KHÔNG**	
Người cha/mẹ này có bao nhiêu anh chị em?.....				
Nếu có người cô/dì hoặc chú/bác/cậu nào của quý vị đã chết, cho biết tuổi và nguyên nhân chết.....				

	ÔNG BÀ NỘI (CHA MẸ CỦA NGƯỜI CHA) CỦA QUÝ VỊ				ÔNG BÀ NGOẠI (CHA MẸ CỦA NGƯỜI MẸ) CỦA QUÝ VỊ			
	ÔNG NÔI (CỦA QUÝ VI)		BÀ NÔI (CỦA QUÝ VI)		ÔNG NGOAI (CỦA QUÝ VI)		BÀ NGOAI (CỦA QUÝ VI)	
Tuổi.....								
Nếu chết, cho biết tuổi và nguyên nhân chết.....								
Mô tả tướng mạo, vóc dáng								
Chiều cao và sức nặng.....	CHIỀU CAO	SỨC NẶNG	CHIỀU CAO	SỨC NẶNG	CHIỀU CAO	SỨC NẶNG	CHIỀU CAO	SỨC NẶNG
Các đặc điểm đáng chú ý								
Trình độ học vấn.....								
Nghề nghiệp hiện nay hay trước kia								
Người này có biết việc quý vị mang thai đứa trẻ này không? ..	☐ **CÓ**	☐ **KHÔNG**	☐ **CÓ**	☐ **KHÔNG**	☐ **CÓ**	☐ **KHÔNG**	☐ **CÓ**	☐ **KHÔNG**

H. QUÁ TRÌNH VỀ GIA ĐÌNH: (TIẾP THEO)

CÁC ANH, CHỊ, EM CỦA QUÝ VỊ

(Nếu có hơn 4 anh chị em, xin viết thêm ra một tờ giấy khác)

	1	2	3	4
Phái tính (Nam hay Nữ)				
Tuổi				
Nếu chết, cho biết tuổi và nguyên nhân chết				
Anh, chị, em ruột hay anh, chị, em khác cha hoặc khác mẹ?	☐ RUỘT ☐ KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	☐ RUỘT ☐ KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	☐ RUỘT ☐ KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	☐ RUỘT ☐ KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ
Chiều cao và sức nặng.....	CHIỀU CAO / SỨC NẶNG	CHIỀU CAO / SỨC NẶNG	CHIỀU CAO / SỨC NẶNG	CHIỀU CAO / SỨC NẶNG
Màu tóc và cấu tạo của tóc				
Màu mắt.....				
Màu da.....				
Thú tiêu khiển và tài năng				
Lớp cuối đã học xong.....				
Hiện có đi học không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG
Nghề nghiệp.....				
Có biết về sự mang thai đứa trẻ này không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG
Tình trạng hôn nhân				
Số con họ có				
Sức khoẻ các con của họ				

NHỮNG NGƯỜI CON KHÁC CỦA QUÝ VỊ

(Nếu có hơn 4 người con, xin viết thêm ra một tờ giấy khác)

	CON THỨ NHẤT	CON THỨ NHÌ	CON THỨ BA	CON THỨ TƯ
Ghi rõ con trai hay con gái				
Ngày sinh hay tuổi				
Người con này là anh, chị, em ruột hay anh, chị, em khác cha hoặc khác mẹ với đứa trẻ đem cho làm con nuôi?	☐ RUỘT ☐ KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	☐ RUỘT ☐ KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	☐ RUỘT ☐ KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	☐ RUỘT ☐ KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ
Nếu chết, tuổi khi chết				
Nguyên nhân chết				
Chiều cao và sức nặng	CHIỀU CAO / SỨC NẶNG	CHIỀU CAO / SỨC NẶNG	CHIỀU CAO / SỨC NẶNG	CHIỀU CAO / SỨC NẶNG
Màu tóc và cấu tạo của tóc				
Màu mắt				
Màu da				
Thuận tay trái hay tay phải.....				
Điểm thứ hạng ở trường				
Người con này có sinh sống chung với quý vị không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG
Thú tiêu khiển và tài năng.....				
Sức khoẻ tổng quát				
Giải phẫu quan trọng đã có.....				
Các vấn đề về sức khoẻ				
Người con này có biết về sự mang thai đứa trẻ này không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG	☐ CÓ ☐ KHÔNG

I. QUÁ TRÌNH SỨC KHOẺ CỦA QUÝ VỊ, CHA MẸ CỦA QUÝ VỊ VÀ CÁC THÂN QUYẾN KHÁC:

Cho biết rõ bằng cách đánh dấu vào ô thích hợp nếu QUÝ VỊ hay bất kỳ các THÂN NHÂN nào (như cha/mẹ, anh/chị/em, cô/dì, chú/bác/cậu, ông/bà của quý vị, các con của quý vị, v.v...) đã hoặc hiện đang có những bệnh trạng liệt kê bên dưới đây. Ghi rõ mối liên hệ của người đó với quý vị. Xin điền đầy đủ Mục Chú Thích. Nếu một bệnh trạng đưa đến tử vong cho một người trong gia đình, xin ghi rõ vào Mục Chú Thích sự kiện này và tuổi độ chừng của người đó lúc qua đời.

BỆNH TRẠNG	Không	Không Rõ	CÓ Bản thân	CÓ - THÂN NHÂN *(Ghi rõ sự liên hệ)*	CHÚ THÍCH
A. SUY YẾU BẨM SINH 1. Vẹo chân hay trở ngại về chỉnh hình (như bàn chân bẹt, v.v...)					
2. Sứt môi trên hay sứt hàm ếch					
3. "Down's Syndrome" (Hội chứng thừa nhiễm sắc thể bẩm sinh)					
4. Sự không bình thường khác của nhiễm sắc thể					
5. Bệnh não nước					
6. Loạn dưỡng về cơ bắp					Phần nào của cơ thể bị liên hệ? Tuổi bắt đầu bị (suy yếu)
7. Tình trạng lùn					
8. Tật nứt đốt sống					
9. Nhược điểm về tim bẩm sinh					
10. Thiếu tế bào máu hình liềm					
11. Bệnh "Tay-Sachs"					
B. DỊ ỨNG 1. Bị chàm hay tình trạng khác về da					Bị dị ứng gì? Dùng cách điều trị hay dược phẩm gì?
2. Dị ứng do phấn hoa hay bụi hoặc dị ứng khác					
3. Dị ứng thuốc					Dị ứng với thuốc gì?
4. Dị ứng thực phẩm					Dị ứng với thực phẩm gì?
C. MẮT, RĂNG, TAI, VÀ CÁC SỰ RỐI LOẠN VỀ PHÁT TRIỂN 1. Bị mù, nhãn áp tăng, mù màu hay các vấn đề khác về thị giác					
2. Kính hiệu chỉnh tầm nhìn hay kính dán sát tròng mắt					Đã phải cần dùng kính thuốc vào tuổi nào?
Cận thị ☐ Viễn thị ☐					
Loạn thị (không có khả năng tập trung) ☐					
Mắt lé/lác (mất lác hội tụ) ☐					
Chứng khác (ghi rõ) ☐					
3. Niềng răng hoặc sự chỉnh răng khác					Nếu là chỉnh răng, chỉnh về khoản gì và trong bao lâu?

I. QUÁ TRÌNH SỨC KHOẺ CỦA QUÝ VỊ, CHA MẸ CỦA QUÝ VỊ VÀ CÁC THÂN QUYẾN KHÁC: (Tiếp theo)

BỆNH TRẠNG	Không	Không Rõ	CÓ Bản thân	CÓ - THÂN NHÂN *(Ghi rõ sự liên hệ)*	CHÚ THÍCH
4. Điếc hay các vấn đề khác về tai					Theo học trường/lớp đặc biệt? Nếu "Có", ghi tuổi bắt đầu học.
5. Các vấn đề năng lực nói					
6. Thiếu khả năng học hỏi					Có bất kỳ sự chẩn đoán nào không? Có nằm bệnh viện không?
7. Chậm phát triển: tâm thần hay thể lực					
D. SỰ RỐI LOẠN VỀ TUẦN HOÀN MÁU 1. Bệnh ưa chảy máu					
2. Thiếu tế bào máu hình liềm hay que					
3. Máu cao (áp huyết cao)					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị? Có nằm bệnh viện không?
4. Cơn đột quỵ					
5. Đau tim cấp tính (vành)					
6. Thấp khớp					Loại nào? Bắt đầu bị ở tuổi nào? Phần nào của cơ thể?
7. Bệnh thận					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị?
E. SỰ RỐI LOẠN VỀ NỘI TIẾT TỐ 1. Tiểu đường					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị?
2. Sự rối loạn về tuyến giáp					
3. Mập phì					
F. SỰ RỐI LOẠN VỀ HÔ HẤP 1. Bệnh suyễn					Biết được do nguyên nhân gì gây ra? Cách chữa trị?
2. Bệnh khí thủng					Bắt đầu bị ở tuổi nào?
3. Bệnh lao					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Loại nào? Phần nào của cơ thể?
G. SỰ RỐI LOẠN VỀ TÂM THẦN VÀ THÁI ĐỘ 1. Tâm thần phân liệt					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị? Có nằm bệnh viện không?
2. Suy nhược hư cảm					
3. Chứng bệnh khác về tâm thần. Mô tả, viết thêm ra tờ giấy khác nếu cần					
4. Chứng nghiện rượu hay uống nhiều rượu					
5. Dùng ma tuý					Loại, số lượng, và dùng vào khi nào?

I. QUÁ TRÌNH SỨC KHOẺ CỦA QUÝ VỊ, CHA MẸ CỦA QUÝ VỊ VÀ CÁC THÂN QUYẾN KHÁC: (Tiếp theo)

BỆNH TRẠNG	Không	Không Rõ	CÓ Bản thân	CÓ - THÂN NHÂN *(Ghi rõ sự liên hệ)*	CHÚ THÍCH
H. SỰ RỐI LOẠN VỀ BẠCH HUYẾT					Loại nào? Bắt đầu bị ở tuổi nào? Phần nào của cơ thể?
1. Ung thư					
2. Khối u (bướu)					
3. Xơ hoá túi mật					
4. Bệnh "Hodgkins"					
I. SỰ RỐI LOẠN VỀ HỆ THẦN KINH					Những phần của cơ thể có liên can? Bắt đầu bị ở tuổi nào?
1. Bệnh đa xơ cứng (tê liệt dần dần)					
2. Bệnh "Huntington"					
3. Bệnh liệt não					
4. Kinh phong hay co giật					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị? Mức độ thường hay xảy ra?
5. Động kinh					
J. SỰ NHIỄM TRÙNG, NẰM BỆNH VIỆN					Sự chẩn đoán?
1. Bị nóng sốt đi sốt lại biết được là do bị nhiễm trùng					
2. Nhiễm trùng nặng nhiều lần khiến phải nằm điều trị tại bệnh viện					
3. Nằm bệnh viện, giải phẫu, hay thương tích					Vì lý do gì? Vào khi nào?
K. NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC VỀ Y TẾ HAY SỨC KHOẺ					